

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1-VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2025/DS-ST
Ngày: 03-9-2025
V/v Tranh chấp “HĐ vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Đông.

Bà Trần Thị Tuyết Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Nga – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 511/2024/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2024, về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2025/QĐXXST- DS ngày 30 tháng 7 năm 2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP S; trụ sở chính: Số B - B, đường N, phường V (nay là phường X), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D. Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Duy N. Chức vụ: Trưởng Phòng giao dịch L - Ngân hàng TMCP S – Phòng G. (Theo quyết định số 4039/2024/QĐ-PC ngày 27/12/2024). (vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Đỗ Thị Ánh N1; Chức vụ: Chuyên viên khách hàng; địa chỉ: Số B, Khóm E, xã L, tỉnh Vĩnh Long. (Giấy ủy quyền số 105/2025/UQ-PGDLH ngày 29/7/2025). (có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Công D1, sinh năm: 1980; nơi cư trú: Số A, khóm T, phường T (nay là phường L), tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện 12/7/2024 và quá trình giải quyết vụ án đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP S trình bày:

Ngày 06/10/2017 Ngân hàng thương mại cổ phần S (gọi tắt là Ngân hàng S1) và anh Nguyễn Công D1 ký kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành, sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng) với hạn mức sử dụng là 20.000.000 đồng, số thẻ 356481-6621, lãi suất trong thời hạn áp dụng khi cấp thẻ là 33,2%/năm, mục đích tiêu dùng cá nhân. Khi phát sinh quá hạn, áp dụng mức lãi suất nợ quá hạn bằng 150% (49,8%/năm).

Quá trình sử dụng thẻ, anh D1 đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán, ngày 12/3/2024, Ngân hàng đã tạm khóa quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 29/7/2025, anh D1 còn nợ số tiền là 48.473.113 đồng trong đó vốn gốc là 21.836.713 đồng, nợ lãi quá hạn 26.636.400 đồng.

Ngân hàng yêu cầu anh D1 phải trả cho ngân hàng toàn bộ tiền tính đến ngày 29/7/2025 là 48.473.113 đồng trong đó vốn gốc là 21.836.713 đồng, nợ lãi quá hạn 26.636.400 đồng. Kể từ ngày 30/7/2025, anh D1 còn phải chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng thẻ tín dụng đã ký và buộc anh D1 chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ án phí.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Công D1 đã được Tòa án tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án; thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng vắng mặt không có lý do; không có văn bản ghi ý kiến đối với yêu cầu của nguyên đơn.

Tại phiên tòa hôm nay: Đại diện nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Nguyễn Công D1. Cụ thể: Ngân hàng yêu cầu anh Nguyễn Công D1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng tính đến ngày 03/9/2025 số tiền tổng cộng là 49.560.313 đồng, trong đó nợ gốc 21.836.713 đồng, nợ lãi quá hạn 27.723.600 đồng. Kể từ ngày 04/9/2025, anh D1 còn phải chịu lãi phát sinh cho đến khi thanh toán xong nợ theo hợp đồng thẻ tín dụng đã ký.

Bị đơn anh Nguyễn Công D1 được Tòa án triệu tập họp lệ xét xử đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long.

Về tố tụng: Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long giải quyết vụ án đúng trình tự thủ tục, đúng thẩm quyền theo qui định của pháp luật từ khi thụ lý đơn kiện cho đến khi đưa vụ án ra xét xử công khai. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử chấp hành đầy đủ và đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, các đương sự được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc anh Nguyễn Công D1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng S1 số tiền tổng cộng 49.560.313 đồng tính đến ngày 03/9/2025 (trong đó nợ gốc 21.836.713 đồng, nợ lãi quá hạn 27.723.600 đồng) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng cấp thẻ từ ngày 04/9/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Về án phí: Bị đơn anh Nguyễn Công D1 phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Nguyễn Công D1 được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng S1 khởi kiện yêu cầu bị đơn Nguyễn Công D1 trả nợ gốc lãi theo hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (áp dụng cho khách hàng cá nhân). Do đó đây là vụ án tranh chấp về “Hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 463 Bộ luật Dân sự.

Bị đơn Nguyễn Công D1 có nơi cư trú trên địa bàn phường T (nay là phường L), tỉnh Vĩnh Long vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1-Vĩnh Long theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn Nguyễn Công D1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền tổng cộng là 49.560.313 đồng tính đến ngày 03/9/2025 (trong đó nợ gốc 21.836.713 đồng, nợ lãi quá hạn 27.723.600 đồng) và yêu cầu tính lãi phát sinh theo thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng từ ngày 04/9/2025 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Đối với khoản tiền nợ gốc: Hội đồng xét xử nhận thấy ngày 04/10/2017, anh Nguyễn Công D1 ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng với Ngân hàng S1 thỏa thuận hạn mức sử dụng thẻ là 20.000.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng anh D1 chưa thanh toán nghĩa vụ còn lại đến cuối kỳ (ngày 12/7/2024) với số tiền là 21.836.713 đồng cho Ngân hàng đã vi phạm các Điều 1, Điều 2, Điều 18, Điều 19, Điều 20 của bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng S1. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của Ngân hàng theo quy định tại Điều 463 và Điều 466 Bộ luật Dân sự.

Đối với khoản tiền lãi: Đến ngày 03/9/2025 Ngân hàng S1 xác định anh Nguyễn Công D1 còn nợ lãi quá hạn 27.723.600 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy giữa nguyên đơn và bị đơn đã tự nguyện thỏa thuận lãi suất và phí quy định tại Điều 22, Điều 23, Điều 24 của bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng. Ngân hàng S1 yêu cầu tiếp tục tính lãi và phí phát sinh theo hợp đồng cho đến khi bị đơn trả hết nợ là có căn cứ đúng pháp luật phù hợp với quy định Điều 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91 và Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị đơn anh Nguyễn Công D1 phải chịu 2.478.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng S1 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 832.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 và Điều 235 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ các Điều 101, 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.

Buộc bị đơn Nguyễn Công D1 phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần S số tiền tổng cộng là 49.560.313 đồng tính đến ngày 03/9/2025 (trong đó nợ gốc 21.836.713 đồng, nợ lãi quá hạn 27.723.600 đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 04/9/2025) bị đơn Nguyễn Công D1 còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc bị đơn Nguyễn Công D1 phải chịu 2.478.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nên được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí là 832.000 đồng (tám trăm ba mươi hai

ngàn đồng) theo biên lai thu số N₀ 0007582 nộp ngày 27/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Về nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TVL;
- VKSND KV1 - VL;
- Phòng THADS KV1;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Hải Châu